

Số: 133/2022/QĐTTLH

TP. Tuyền Quang, ngày 08 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan B và anh Nguyễn C;
Sau khi nghiên cứu:
- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phan B;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người khởi kiện: Chị Phan B, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang.
- Người bị kiện: Anh Nguyễn C; sinh năm 1984;
Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phan B và anh Nguyễn C cùng nhất trí thuận tình ly hôn.
- **Về con chung:** Giao con chung là cháu Nguyễn Đ, sinh ngày 03/01/2013 cho anh Nguyễn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao con chung là cháu Nguyễn T, sinh ngày 10/10/2018 cho chị Phan B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Phan B và anh Nguyễn C không phải

cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Chị Phan B và anh Nguyễn C đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết;

- **Về các vấn đề khác:** Chị Phan B và anh Nguyễn C đều xác định vay nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- UBND phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang